

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 91 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - N.THẢO	Sinh - T.DUNG	C.Nghệ - TRƯỜNG	Toán - Đ.VINH	Toán - Đ.VINH	Địa - N.HUYỀN
SHCN - N.THẢO	GDTC - N.LÂN - S1	GDTC - N.LÂN - S1	Toán - Đ.VINH	Toán - Đ.VINH	Lí - A.VŨ
Toán - Đ.VINH	Hóa - N.THANH	N.Ngữ - N.THẢO	Văn - M.LINH	Địa - N.HUYỀN	N.Ngữ - N.THẢO
Hóa - N.THANH	Văn - M.LINH	GDCD - N.HÀ	Lí - A.VŨ	Văn - M.LINH	N.Ngữ - N.THẢO
Sinh - T.DUNG	Văn - M.LINH	MT - Th.HUYỀN	Sử - H.TÂM	Văn - M.LINH	HDNGLL - N.THẢO

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 92 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: TRẦN HỮU THẮNG
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - H.THẮNG	N.Ngữ - H.THẮNG	N.Ngữ - H.THẮNG	Toán - P.HIỀN	GDCD - N.HÀ	Lí - H.VY
SHCN - H.THẮNG	GDTC - T.TÂM - S2	N.Ngữ - H.THẮNG	Toán - P.HIỀN	GDTC - T.TÂM - S2	Hóa - L.THÚY
Địa - T.THANH	Văn - N.TRÂM	Toán - P.HIỀN	Sinh - D.HẰNG	Văn - N.TRÂM	Sử - H.TÂM
Toán - P.HIỀN	Hóa - L.THÚY	MT - Th.HUYỀN	Văn - N.TRÂM	Văn - N.TRÂM	Sinh - D.HẰNG
Toán - P.HIỀN	Lí - H.VY	C.Nghệ - X.AN	Văn - N.TRÂM	Địa - T.THANH	HDNGLL - H.THẮNG

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 93 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: CAO PHAN HÀ VY
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - H.VY	Sinh - D.HẰNG	Toán - L.HUỆ	Văn - P.XUÂN	GDCD - K.TRANG	Hóa - L.THÚY
SHCN - H.VY	GDTC - P.QUỲNH - S4	Toán - L.HUỆ	Văn - P.XUÂN	Địa - T.THANH	Sinh - D.HẰNG
Toán - L.HUỆ	Hóa - L.THÚY	N.Ngữ - H.THẮNG	MT - Th.HUYỀN	Toán - L.HUỆ	Văn - P.XUÂN
N.Ngữ - H.THẮNG	Văn - P.XUÂN	C.Nghệ - X.AN	GDTC - P.QUỲNH - S4	Toán - L.HUỆ	Lí - H.VY
N.Ngữ - H.THẮNG	Văn - P.XUÂN	Địa - T.THANH	Lí - H.VY	Sử - D.HUỆ	HDNGLL - H.VY

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 94 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: ĐINH THỊ NGỌC DIỆP
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - Đ.DIỆP	N.Ngữ - Đ.DIỆP	GDTC - N.LÂN - S1	Toán - N.HIÊN	Địa - T.THANH	Hóa - N.THANH
SHCN - Đ.DIỆP	N.Ngữ - Đ.DIỆP	MT - Th.HUYỀN	Toán - N.HIÊN	Hóa - N.THANH	Sinh - T.LOAN
Toán - N.HIÊN	GDTC - N.LÂN - S1	Sử - H.TÂM	Lí - H.VY	Toán - N.HIÊN	Văn - P.TRÂM
Sinh - T.LOAN	Văn - P.TRÂM	Địa - T.THANH	Văn - P.TRÂM	Toán - N.HIÊN	N.Ngữ - Đ.DIỆP
Lí - H.VY	Văn - P.TRÂM	GDCD - N.HÀ	Văn - P.TRÂM	C.Nghệ - TRƯỜNG	HDNGLL - Đ.DIỆP

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 95 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: HỒ NGUYỄN PHÚC
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - N.PHÚC	Văn - Đ.TRANG	GDCD - N.HÀ	MT - Th.HUYỀN	GDTC - T.TÂM - S2	Toán - V.KÝ
SHCN - N.PHÚC	Văn - Đ.TRANG	N.Ngữ - N.TRÂN	Sinh - T.DUNG	Địa - NÊN	Toán - V.KÝ
Sử - H.TÂM	Sinh - T.DUNG	N.Ngữ - N.TRÂN	Văn - Đ.TRANG	C.Nghệ - TRƯỜNG	Hóa - N.THANH
Toán - V.KÝ	Hóa - N.THANH	GDTC - T.TÂM - S2	Địa - NÊN	Văn - Đ.TRANG	Lí - N.PHÚC
Toán - V.KÝ	Lí - N.PHÚC	Toán - V.KÝ	N.Ngữ - N.TRÂN	Văn - Đ.TRANG	HDNGLL - N.PHÚC

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 96 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: NGUYỄN THANH LOAN
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - T.LOAN	Văn - N.TRÂM	GDTC - P.QUỲNH - S4	Sinh - T.LOAN	Văn - N.TRÂM	N.Ngữ - N.THẢO
SHCN - T.LOAN	Văn - N.TRÂM	GDCD - K.TRANG	Văn - N.TRÂM	Văn - N.TRÂM	N.Ngữ - N.THẢO
Hóa - N.THANH	MT - Th.HUYỀN	Địa - N.HUYỀN	Lí - N.PHÚC	Lí - N.PHÚC	Địa - N.HUYỀN
Toán - N.HIÊN	GDTC - P.QUỲNH - S4	C.Nghệ - TRƯỜNG	Toán - N.HIÊN	Hóa - N.THANH	Sinh - T.LOAN
Toán - N.HIÊN	N.Ngữ - N.THẢO	Sử - H.TÂM	Toán - N.HIÊN	Toán - N.HIÊN	HDNGLL - T.LOAN

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 97 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: NGUYỄN THỊ THỦY (A)
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - THỦY (A)	Hóa - N.THANH	Toán - Đ.VINH	Sinh - T.DUNG	Hóa - N.THANH	Sinh - T.DUNG
SHCN - THỦY (A)	Lí - N.PHÚC	Toán - Đ.VINH	Sử - H.TÂM	GDCD - N.HÀ	Lí - N.PHÚC
N.Ngữ - THỦY (A)	GDTC - P.QUỲNH - S2	GDTC - P.QUỲNH - S2	Địa - NÊN	Toán - Đ.VINH	N.Ngữ - THỦY (A)
MT - Th.HUYỀN	Văn - H.YÊN	Địa - NÊN	Văn - H.YÊN	Toán - Đ.VINH	N.Ngữ - THỦY (A)
Toán - Đ.VINH	Văn - H.YÊN	C.Nghệ - TRƯỜNG	Văn - H.YÊN	Văn - H.YÊN	HDNGLL - THỦY (A)

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 98 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: PHẠM THANH XUÂN
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - P.XUÂN	Văn - P.XUÂN	GDCD - K.TRANG	Toán - M.TÂM	C.Nghệ - TRƯỜNG	Lí - A.VŨ
SHCN - P.XUÂN	Văn - P.XUÂN	N.Ngữ - T.NHƠN	Toán - M.TÂM	Sử - H.TÂM	Hóa - N.THANH
Toán - M.TÂM	Sinh - D.HÀNG	N.Ngữ - T.NHƠN	Văn - P.XUÂN	Văn - P.XUÂN	Sinh - D.HÀNG
Lí - A.VŨ	N.Ngữ - T.NHƠN	Toán - M.TÂM	Văn - P.XUÂN	Địa - T.THANH	HDNGLL - P.XUÂN
Địa - T.THANH	MT - Th.HUYỀN	Toán - M.TÂM	TATC - H.THẮNG	Hóa - N.THANH	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		GDTC - T.TÂM - S1 CS2			
		GDTC - T.TÂM - S1 CS2			
	TATC - H.THẮNG - P1 CS2	TABN - Ban Ngu 3 P2 CS2			
	TATC - H.THẮNG - P1 CS2	TABN - Ban Ngu 3 P2 CS2			

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 99 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: LÊ THỊ NGỌC THÚY
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - L.THÚY	MT - Th.HUYỀN	Toán - P.HIỀN	Văn - L.NGA	Toán - P.HIỀN	Sinh - T.LOAN
SHCN - L.THÚY	C.Nghệ - TRƯỜNG	Toán - P.HIỀN	Văn - L.NGA	Toán - P.HIỀN	Văn - L.NGA
Lí - N.PHÚC	Lí - N.PHÚC	Địa - NÊN	Hóa - L.THÚY	Văn - L.NGA	Hóa - L.THÚY
Địa - NÊN	N.Ngữ - N.TRÂN	TATC - Đ.DIỆP	Toán - P.HIỀN	Văn - L.NGA	HDNGLL - L.THÚY
Sử - H.TÂM	N.Ngữ - N.TRÂN	N.Ngữ - N.TRÂN	Sinh - T.LOAN	GDCD - N.HÀ	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			TABN - Ban Ngu 3 P2 CS2		
			TABN - Ban Ngu 3 P2 CS2		
			TATC - Đ.DIỆP P2 CS2	GDTC - T.TÂM - S1 CS2	
			TATC - Đ.DIỆP P2 CS2	GDTC - T.TÂM - S1 CS2	

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 910 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: PHAN THỊ THÙY DUNG
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - T.DUNG	N.Ngữ - THỦY (A)	TATC - N.TRÂN	Văn - Đ.TRANG	Toán - M.QUANG	Toán - M.QUANG
SHCN - T.DUNG	N.Ngữ - THỦY (A)	Địa - T.THANH	Văn - Đ.TRANG	Toán - M.QUANG	Toán - M.QUANG
MT - Th.HUYỀN	Văn - Đ.TRANG	C.Nghệ - TRƯỜNG	Sinh - T.DUNG	Văn - Đ.TRANG	Sinh - T.DUNG
Sử - H.TÂM	Văn - Đ.TRANG	N.Ngữ - THỦY (A)	Địa - T.THANH	GDCD - K.TRANG	HDNGLL - T.DUNG
Hóa - N.THANH	Hóa - N.THANH	Toán - M.QUANG	Lí - N.PHÚC	Lí - N.PHÚC	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	TATC - N.TRÂN P1 CS2		GDTC - N.LÂN - S1 CS2		
	TATC - N.TRÂN P1 CS2		GDTC - N.LÂN - S1 CS2		
			TABN - Ban Ngu 3 P1 CS2		
			TABN - Ban Ngu 3 P1 CS2		

THCS LÊ QUỲ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 911 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: NGUYỄN PHÚ QUỲNH TRÂM
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - P.TRÂM	Văn - P.TRÂM	MT - Th.HUYỀN	Văn - P.TRÂM	Toán - L.HUỆ	Hóa - N.THỦY(H)
SHCN - P.TRÂM	Văn - P.TRÂM	Sử - H.TÂM	Văn - P.TRÂM	Toán - L.HUỆ	Sinh - T.DUNG
Sinh - T.DUNG	TATC - T.DUYÊN	Toán - L.HUỆ	Toán - L.HUỆ	GD CD - K.TRANG	Lí - H.VY
Văn - P.TRÂM	Hóa - N.THỦY(H)	Toán - L.HUỆ	N.Ngữ - Đ.DIỆP	C.Nghệ - TRƯỜNG	HDNGLL - P.TRÂM
Địa - NÊN	N.Ngữ - Đ.DIỆP	Địa - NÊN	N.Ngữ - Đ.DIỆP	Lí - H.VY	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		TABN - Ban Ngu 3 P1 CS2		GDTC - T.TÂM - S1 CS2	
		TABN - Ban Ngu 3 P1 CS2		GDTC - T.TÂM - S1 CS2	
		TATC - T.DUYÊN P1 CS2			
		TATC - T.DUYÊN P1 CS2			

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 912 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: NGUYỄN HOÀNG MINH TÂM
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - M.TÂM	Lí - A.VŨ	Toán - M.TÂM	Sinh - D.HẰNG	Văn - H.YÊN	
SHCN - M.TÂM	Sinh - D.HẰNG	Toán - M.TÂM	Văn - H.YÊN	Văn - H.YÊN	
Hóa - L.THÚY	N.Ngữ - T.NHƠN	Địa - T.THANH	Toán - M.TÂM	Địa - T.THANH	
Văn - H.YÊN	MT - Th.HUYỀN	N.Ngữ - T.NHƠN	Toán - M.TÂM	C.Nghệ - X.AN	
Văn - H.YÊN	Hóa - L.THÚY	GDCD - K.TRANG	Lí - A.VŨ	Sử - H.TÂM	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - P.QUỲNH - S3	Science-EMG - EMG3	Math -EMG - EMG3	English-EMG - EMG3	Toán - M.TÂM	
GDTC - P.QUỲNH - S3	Science-EMG - EMG3	Math -EMG - EMG3	English-EMG - EMG3	HDNGLL - M.TÂM	
	Science-EMG - EMG3		English-EMG - EMG3		

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 913 <i>(Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)</i>	Số 1 GVCN: ĐOÀN THỊ MỸ LINH
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - M.LINH	C.Nghệ - TRƯỜNG	Toán - V.KÝ	Văn - M.LINH	Địa - NÊN	
SHCN - M.LINH	Hóa - N.THANH	Toán - V.KÝ	Văn - M.LINH	GDTC - N.LÂN - S1	
Lí - H.VY	Lí - H.VY	MT - Th.HUYỀN	N.Ngữ - Đ.DIỆP	Hóa - N.THANH	
Văn - M.LINH	GDTC - N.LÂN - S1	Sử - H.TÂM	Sinh - T.LOAN	Toán - V.KÝ	
Văn - M.LINH	Sinh - T.LOAN	N.Ngữ - Đ.DIỆP	Địa - NÊN	Toán - V.KÝ	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDCD - N.HÀ	Science-EMG - EMG7	Math -EMG - EMG7	English-EMG - EMG7	Văn - M.LINH	
Toán - V.KÝ	Science-EMG - EMG7	Math -EMG - EMG7	English-EMG - EMG7	HDNGLL - M.LINH	
	Science-EMG - EMG7		English-EMG - EMG7		

THCS LÊ QUÝ ĐÔN - QUẬN 3 Năm học 2022 - 2023 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 914 (Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2022)	Số 1 GVCN: NGUYỄN MINH QUANG
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
SHDC - M.QUANG	Hóa - N.THỦY(H)	Toán - M.QUANG	Toán - M.QUANG	Văn - L.NGA	Sinh - D.HẰNG
SHCN - M.QUANG	MT - Th.HUYỀN	Toán - M.QUANG	Toán - M.QUANG	Văn - L.NGA	Hóa - N.THỦY(H)
Sinh - D.HẰNG	Văn - L.NGA	GDCD - N.HÀ	Địa - T.THANH	Sử - H.TÂM	Văn - L.NGA
Địa - T.THANH	Văn - L.NGA	N.Ngữ - P.NHI	Lí - H.VY	Lí - H.VY	Toán - M.QUANG
NN2 - T.DUYÊN	N.Ngữ - P.NHI	N.Ngữ - P.NHI	NN2 - T.DUYÊN	C.Nghệ - X.AN	HDNGLL - M.QUANG

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - T.TÂM - S1 CS2					
GDTC - T.TÂM - S1 CS2					
Jap - 坂本(さかもと) 岸本(きしもと)					
Jap - 坂本(さかもと) 岸本(きしもと)					